

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG HƯNG  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HNGĐ-ST

Ngày 16/12/2020

V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

\* *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Thành.

\* *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

2. Ông Hà Huy Khoa.

\* *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án.

\* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:*

**Bà Lại Thị Giang - Kiểm sát viên.**

Trong ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 141/2020/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 10 năm 2020, về việc: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXX-ST ngày 11 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* **Chị Trần Thị T**, sinh năm 1989

\* *Bị đơn:* **Anh Nguyễn Văn S**, sinh năm 1986

Đều trú tại: Thôn V, xã H, huyện Đ, Thái Bình.

*(Chị T có mặt, anh S vắng mặt tại phiên tòa).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**1. Tại đơn xin ly hôn ngày 01/10/2020 và tại phiên tòa chị Trần Thị T nguyên đơn trình bày:**

\* *Về quan hệ hôn nhân:* Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn S ngày 29/11/2012, do tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, hay xảy ra cãi vã, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng đã sống ly thân được khoảng 01 năm. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin ly hôn anh S.

\* *Về con chung:* Chị và anh S có 02 con chung: Nguyễn Trần Gia H, sinh ngày 09/11/2012 và Nguyễn Trần Việt A, sinh ngày 25/6/2018. Ly hôn, chị xin nuôi cả 02

con và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

\* *Về tài sản*: Chị và anh S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Tại biên bản ghi lời khai ngày 05/11/2020, anh Nguyễn Văn S bị đơn trình bày:**

Anh đã nhận được thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng do công việc bận mãi anh không đến Tòa án làm việc được.

\* *Về quan hệ hôn nhân*: Anh và chị T kết hôn ngày 29/11/2012, do tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình anh, trong cuộc sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng đã sống ly thân được khoảng 01 năm. Nay chị T xin ly hôn, anh xin đoàn tụ gia đình.

\* *Về con chung*: Anh và chị T có 02 con chung: Nguyễn Trần Gia H, sinh ngày 09/11/2012 và Nguyễn Trần Việt A, sinh ngày 25/6/2018. Ly hôn anh đồng ý để chị T nuôi con và anh có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

\* *Về tài sản*: Anh và chị T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa:***

\* Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử, của thư ký và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

\* Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị T vẫn cương quyết xin ly hôn, anh S có nguyện vọng xin đoàn tụ gia đình nhưng tại phiên tòa lần thứ nhất và lần thứ hai anh S đều vắng mặt không có lý do nên việc anh S xin đoàn tụ gia đình là không có cơ sở, vì vậy đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị T xử cho chị T được ly hôn với anh S.

- Về con chung: Chị T và anh S có 02 con chung: Nguyễn Trần Gia H, sinh ngày 09/11/2012 và Nguyễn Trần Việt A, sinh ngày 25/6/2018. Ly hôn, đề nghị HĐXX giao con cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con để đảm bảo quyền lợi cho các con và chấp nhận việc chị T không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Chị T và anh S không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét toàn bộ các tài liệu chứng cứ và ý kiến của các đương sự tại lời khai và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về thủ tục tố tụng:**

- Nguyên đơn, bị đơn đang cư trú tại huyện Đông Hưng, quá trình giải quyết vụ án bị đơn không thay đổi nơi cư trú, vì vậy căn cứ vào các Điều 28; 35; 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân huyện Đông Hưng giải quyết là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Tại phiên tòa ngày 30/11/2020, anh S vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX hoãn phiên tòa lần thứ nhất. Tại phiên tòa ngày 16/12/2020, anh S vẫn tiếp tục vắng mặt nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vắng mặt anh S.

**[2] Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thị T kết hôn với anh Nguyễn Văn S ngày 29/11/2012, do tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, hay xảy ra cãi vã, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân được khoảng 01 năm. Nay chị T xin ly hôn, anh S xin đoàn tụ gia đình.

**[2.1]** Tại biên bản xác minh tình trạng hôn nhân ngày 05/11/2020 giữa chị T và anh S, UBND xã H cung cấp như sau: Chị T, anh S kết hôn ngày 29/11/2012 tại UBND xã H. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng gia đình anh S. Trong cuộc sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống. Nay chị T xin ly hôn anh S đề nghị Tòa án hòa giải cho vợ chồng đoàn tụ, nếu chị T cương quyết xin ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị T, anh S có 02 con chung là Nguyễn Trần Gia H, sinh ngày 09/11/2012 và Nguyễn Trần Việt A, sinh ngày 25/6/2018, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền lợi cho con chung.

**[2.2]** Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập nhiều lần nhưng anh S không đến Tòa án làm việc, tại biên bản ghi lời khai anh S có nguyện vọng xin đoàn tụ gia đình. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã phân tích, giải thích để chị T suy nghĩ lại cũng như cho anh S có thời gian để đưa ra giải pháp để vợ chồng quay về đoàn tụ gia đình. HĐXX xét thấy nguyện vọng của anh S là chính đáng, tuy nhiên anh S cũng không đưa ra các giải pháp nào để vợ chồng đoàn tụ gia đình, tại phiên tòa ngày 30/11/2020 và ngày 16/12/2020 anh S đều vắng mặt không lý do

nên việc hòa giải tại phiên tòa không thực hiện được. Tại phiên tòa, HĐXX và đại diện Viện kiểm sát cũng phân tích, khuyên bảo để chị T bỏ qua mâu thuẫn trở về đoàn tụ gia đình, cùng nhau làm ăn phát triển kinh tế gia đình, nuôi dạy con chung nhưng chị T vẫn cương quyết xin ly hôn và cho rằng giữa chị và anh S không còn tình cảm, có trở về đoàn tụ thì cuộc sống cũng không có hạnh phúc nên chị T vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn với anh S.

Vì vậy HĐXX xác định quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh S không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị T vẫn cương quyết xin ly hôn anh S nên cần được chấp nhận là phù hợp quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tại phiên tòa.

**[3] Về con chung:** Chị T, anh S có 02 con chung là Nguyễn Trần Gia H, sinh ngày 09/11/2012 và Nguyễn Trần Việt A, sinh ngày 25/6/2018. Ly hôn, chị T có nguyện vọng nuôi cả 02 con và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con, anh S cũng đồng ý để chị T nuôi cả hai con và có trách nhiệm cấp dưỡng theo quy định của pháp luật. Xét nguyện vọng của chị T là chính đáng vì hiện 02 con đang ở cùng chị T, con Nguyễn Trần Gia H có đơn xin được ở với chị T, đối với con Nguyễn Trần Việt A dưới 36 tháng tuổi. Vì vậy HĐXX thấy rằng cần giao cả 02 con cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục là phù hợp với nguyện vọng của con và quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Chị T chứng minh chị có đầy đủ điều kiện để nuôi con nên chấp nhận việc chị T không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con.

**[4] Về tài sản:** Chị T, anh S tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

**[5] Về án phí:** Chị Trần Thị T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**[6] Quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

**Vì các lý do trên:**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 56; Điều 58; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Xử cho chị Trần Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn S.

**2. Về con chung:** Xử giao chị Trần Thị T trực tiếp nuôi 02 con chung là Nguyễn Trần Gia H, sinh ngày 09/11/2012 và Nguyễn Trần Việt A, sinh ngày

25/6/2018 và chấp nhận việc chị T không yêu cầu anh S phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng được đặt ra khi một trong các bên có yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

**3. Về tài sản:** Chị T, anh S tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

**4. Về án phí:** Chị Trần Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng chị T đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006379 ngày 05/10/2020 thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

*Quyền kháng cáo:* Chị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhân:**

- VKSND huyện Đông Hưng;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**  
*đã ký*

**HOÀNG VĂN THÀNH**